

HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM

HỌC VIỆN PHỤ NỮ VIỆT NAM

THÔNG BÁO**Công khai tài chính của cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm năm học 2022-2023**

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Học phí/1SV/năm học 2022-2023	Dự kiến Học phí/1SV của cả khóa học
I	Học phí chính quy chương trình đại trà			
1	Tiến sĩ	Triệu đồng/năm		
2	Thạc sĩ	Triệu đồng/năm		
	Nhóm ngành 3-Đào tạo trong giờ hành chính	Triệu đồng/năm	16.9	33.9
	Nhóm ngành 3-Đào tạo ngoài giờ hành chính, cuối tuần	Triệu đồng/năm	24	48
	Nhóm ngành 7-Đào tạo trong giờ hành chính	Triệu đồng/năm	16.9	33.9
	Nhóm ngành 7-Đào tạo ngoài giờ hành chính, cuối tuần	Triệu đồng/năm	24	48
3	Đại học	Triệu đồng/năm		
	Nhóm ngành 3	Triệu đồng/năm	11	44
	Nhóm ngành 5	Triệu đồng/năm	13.9	55.6
	Nhóm ngành 7	Triệu đồng/năm	11	44
4	Cao đẳng sư phạm	Triệu đồng/năm		
5	Trung cấp sư phạm	Triệu đồng/năm		
II	Học phí chính quy chương trình khác			
1	Tiến sĩ	Triệu đồng/năm		
	Khối ngành...	Triệu đồng/năm		
2	Thạc sĩ	Triệu đồng/năm		
	Khối ngành...	Triệu đồng/năm		
3	Đại học	Triệu đồng/năm	9	40
	Khối ngành...	Triệu đồng/năm		
4	Cao đẳng sư phạm	Triệu đồng/năm		
5	Trung cấp sư phạm	Triệu đồng/năm		



III	Học phí hình thức vừa học vừa làm			
1	Đại học	Triệu đồng/năm		
	Nhóm ngành 3	Triệu đồng/năm	9.6	27.7
	Nhóm ngành 7	Triệu đồng/năm	9.6	27.7
2	Cao đẳng sư phạm	Triệu đồng/năm		
3	Trung cấp sư phạm	Triệu đồng/năm		
IV	Tổng thu năm			
1	Từ ngân sách	Tỷ đồng	18	
2	Từ học phí	Tỷ đồng	27	
3	Từ liên kết đào tạo, Từ nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ	Tỷ đồng	1.8	
4	Từ nguồn hợp pháp khác	Tỷ đồng	1.9	

Hà Nội, ngày 25. tháng 10 năm 2022

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên và đóng dấu)



GIÁM ĐỐC
TS. Trần Quang Tiến

